

Số: 26 /2026/QĐ-UBND

Hưng Yên, ngày 12 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phân cấp thẩm quyền quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Nội vụ quản lý từ nguồn ngân sách trung ương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Hưng Yên

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14;

Căn cứ Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 75/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 55/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng;

Căn cứ Nghị định số 77/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2021/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định mức hưởng trợ cấp, phụ cấp và các chế độ ưu đãi người có công với cách mạng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 55/2023/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 128/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực Nội vụ;

Căn cứ Thông tư số 10/2025/TT-BNV của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và lĩnh vực nội vụ của phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 44/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý;

Căn cứ Thông tư số 95/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 527/TTr-SNV ngày 20 tháng 5 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định phân cấp thẩm quyền quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Nội vụ quản lý từ nguồn ngân sách trung ương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến, tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào, người được cử làm chuyên gia sang giúp Lào và Campuchia (sau đây gọi chung là người trực tiếp tham gia kháng chiến) do ngành Nội vụ quản lý từ nguồn ngân sách trung ương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

2. Đối tượng áp dụng:

Các địa phương, cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan đến việc quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng, người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Nội vụ quản lý từ nguồn ngân sách trung ương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Điều 2. Phân cấp thẩm quyền cho Sở Nội vụ

Quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí được giao thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến của các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Phân cấp thẩm quyền cho Ủy ban nhân dân xã, phường

Quản lý, sử dụng, quyết toán, công khai kinh phí được giao thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách thuộc phạm vi quản lý theo quy định của Luật số 89/2025/QH15 và quy định pháp luật có liên quan.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính: Căn cứ nguồn kinh phí được ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu giao hằng năm và đề xuất phương án phân bổ dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi của các đối tượng người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh của Sở Nội vụ để tham mưu trình cấp có thẩm quyền giao dự toán ngân sách cho các xã, phường, các đơn vị theo quy định của Luật số 89/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Sở Nội vụ:

a) Chủ trì hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng theo quy định.

b) Trước ngày 10 tháng 7 hằng năm, tổng hợp, lập dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến năm sau của tỉnh gửi Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Sở Tài chính theo đúng quy định; đồng thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Sau khi được Ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho tỉnh để thực hiện chính sách, Sở Nội vụ đề xuất phương án phân bổ kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến cho các xã, phường, các đơn vị gửi Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền giao dự toán kinh phí cho các xã, phường, các đơn vị thực hiện theo quy định của Luật số 89/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

d) Phân bổ, giao và bổ sung dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến theo quy định cho đơn vị sử dụng ngân sách thuộc phạm vi quản lý sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán ngân sách.

đ) Trước ngày 30 tháng 10 hằng năm, Sở Nội vụ tổng hợp rà soát đối tượng, nhu cầu kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến của các xã, phường và đơn vị thuộc phạm vi quản lý gửi Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh dự toán ngân sách của các xã, phường, các đơn vị theo quy định của Luật số 89/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

e) Tổng hợp kết quả thực hiện (số quyết toán chi) chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến của các xã, phường, các đơn vị được giao dự toán gửi Bộ Nội vụ, đồng thời gửi Sở Tài chính.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường:

a) Trước ngày 15 tháng 6 hằng năm, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có

công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến ở địa phương năm sau gửi Sở Nội vụ tổng hợp.

b) Phân bổ, giao và bổ sung dự toán kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến theo quy định cho cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách thuộc phạm vi quản lý theo phân cấp ngân sách sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán ngân sách. Trước ngày 15 tháng 10 hằng năm, thực hiện rà soát đối tượng, nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn, gửi Sở Nội vụ tổng hợp gửi Sở Tài chính tham mưu trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh dự toán ngân sách của các xã, phường, các đơn vị theo quy định của Luật số 89/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) Kết thúc năm ngân sách, báo cáo kết quả thực hiện (số quyết toán chi) về Sở Nội vụ, đồng thời gửi Sở Tài chính.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Bãi bỏ Quyết định số 52/2022/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành quy chế phân cấp quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến từ nguồn ngân sách trung ương trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và Quyết định số 2245/QĐ-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình về việc phê duyệt Quy chế quản lý kinh phí chi thực hiện chính sách ưu đãi người có công với Cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản quy phạm pháp luật khác thì áp dụng quy định tại văn bản đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở, ngành: Nội vụ, Tài chính, Kho bạc nhà nước Khu vực IV; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 4 Điều 5;
- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và TCTHPL);
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Hưng Yên;
- Sở Tư pháp (Cơ sở DLQG về VBQPPL);
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Văn Nghiêm